

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TM&DV ĐỨC MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TM&DV ĐỨC MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107930079

3. Ngày thành lập: 24/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngõ 317 đường Nguyễn Xiển, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Dịch vụ đóng gói	8292
4.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
5.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
6.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
7.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
8.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
9.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
10.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
12.	Bán buôn gạo	4631
13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Bán buôn đồ uống	4633
15.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
16.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
24.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
25.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
26.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
28.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
29.	Vận tải bằng xe buýt	4920
30.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
31.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Ký túc xá học sinh, sinh viên Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
32.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
35.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Cho thuê băng, đĩa video	7722

39.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
41.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
42.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
44.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
45.	Sản xuất rượu vang	1102
46.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
47.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
48.	Sản xuất sợi	1311
49.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
50.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
51.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
52.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
53.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
54.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
55.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
56.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
57.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
58.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
59.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
60.	In ấn	1811
61.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
62.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
63.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
64.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
65.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
66.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
67.	Xây dựng công trình công ích	4220
68.	Phá dỡ	4311
69.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
70.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
71.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

72.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
73.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
74.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
75.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
76.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
77.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
78.	Đúc sắt, thép	2431
79.	Đúc kim loại màu	2432
80.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
81.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
82.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
83.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
84.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
85.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
86.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
87.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
88.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663

89.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
90.	Bán buôn tổng hợp	4690
91.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
92.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
93.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
94.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
95.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
96.	Sản xuất giày dép	1520
97.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
98.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
99.	Sao chép bản ghi các loại	1820
100.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
101.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
102.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
103.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
104.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
105.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
106.	Bốc xếp hàng hóa	5224
107.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
108.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
109.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
110.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
111.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

112.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
113.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
114.	Sản xuất đường	1072
115.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
116.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
117.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
118.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
119.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
120.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
121.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
122.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
123.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
124.	Sản xuất nhạc cụ	3220
125.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
126.	Xây dựng nhà các loại	4100
127.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
128.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
129.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
130.	Bán mô tô, xe máy	4541
131.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
132.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
133.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
134.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
135.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
136.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
137.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
138.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
139.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
140.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
141.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
142.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

143.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ kinh doanh vàng miếng) Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hoả, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
144.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
145.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
146.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
147.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	1020
148.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
149.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
150.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
151.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
152.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
153.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ TRỌNG THỊNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/03/1984 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 172019248

Ngày cấp: 14/08/2007 Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19/631 đường Hàm Nghi, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 6 ngõ 317 đường Nguyễn Xiển, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRỌNG THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/03/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 172019248

Ngày cấp: 14/08/2007

Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 19/631 đường Hàm Nghi, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *số 6 ngõ 317 đường Nguyễn Xiển, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội